

Số: 53 /2013/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 26 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2003;

Căn cứ Thông tư số 05/2012/TT-BXD ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Xây dựng ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BXD ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Xây dựng Quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 579/TTr-SXD ngày 21 tháng 6 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thống kê, Cục trưởng Cục Thuế, Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *Nguyễn Thảo*

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- TT. Công báo tỉnh;
- LĐVP;KT2;
- Lưu:VT, VP.UBND tỉnh *Trương*

§ 50b.



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thảo

SỐ XÂY DỰNG TN
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 1173

- Chuyên:	
1. GD Phường	-
2. PGĐ Ngân	✓
3. PGĐ Hàng	✓
4. Văn phòng	✓
5. P. KTOHXD	-
6. P. HKT	-
7. P. QLNBDS	-
8. P. QLHXD	-
9. P. KT-VLXD	-
10. Thanh tra XD	-
11. TT. QHKDXD	-
12. Chi bộ	-
13. Công đoàn	-
14. Lưu	✓
- Thực Hiện:	

Ngày 10/11/2013
Lãnh đạo

QUY CHẾ

Phối hợp thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 53 /2013/QĐ-UBND, ngày 26 tháng 11 năm 2013
của UBND tỉnh Tây Ninh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định các nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp trong việc thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Quy chế này áp dụng đối với các sở, ngành cấp tỉnh gồm: Sở Xây dựng, Cục Thống kê, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế; UBND các huyện, thị xã (UBND cấp huyện), UBND các xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã) và một số cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị để thực hiện việc cung cấp thông tin, số liệu thống kê; tính toán các chỉ tiêu thống kê; thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng, bảo đảm tính thống nhất, rõ ràng, chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, đáp ứng thời gian quy định.

2. Thực hiện theo đúng nguyên tắc, nghiệp vụ, chuyên môn, chế độ bảo mật của mỗi cơ quan; đồng thời phải đúng nội dung, phương pháp tính, biểu mẫu thống kê ngành Xây dựng quy định.

Điều 3. Phương thức phối hợp

1. Các cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin, số liệu thống kê theo yêu cầu của cơ quan được giao làm đầu mối thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng tại mỗi cấp chính quyền tỉnh và huyện. Cơ quan đầu mối ở mỗi cấp tính toán các chỉ tiêu thống kê trong hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Xây dựng, báo cáo cơ quan đầu mối cấp trên, đồng thời báo cáo UBND cùng cấp.

2. Trong trường hợp cần thiết phải thu thập số liệu qua điều tra thống kê, UBND tỉnh sẽ xem xét quyết định trên cơ sở ý kiến đề xuất của cơ quan đầu mối.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 4. Sở Xây dựng

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm làm đầu mối phối hợp các sở, ngành, Cục Thống kê tỉnh, UBND cấp huyện, các đơn vị hoạt động trong các lĩnh vực ngành Xây dựng, các chủ đầu tư dự án nhà ở để tổ chức thu thập, tổng hợp thông tin thống kê ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh theo danh mục hệ thống chỉ tiêu thống kê tại Thông tư số 05/2012/TT-BXD ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Xây dựng ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Xây dựng; tính toán các chỉ tiêu thống kê, tổng hợp số liệu, lập biểu theo hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê quy định tại Thông tư số 06/2012/TT-BXD ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Xây dựng Quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng; báo cáo Bộ Xây dựng và UBND tỉnh theo đúng chế độ quy định.

2. Hướng dẫn UBND cấp huyện về nội dung của các chỉ tiêu, phương pháp tính, và cách ghi biểu thống kê theo đúng quy định tại Thông tư số 06/2012/TT-BXD; hướng dẫn.

3. Chủ trì phối hợp Sở Tài chính, Cục Thống kê tỉnh tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện việc điều tra thống kê đối với các chỉ tiêu thống kê cần phải thu thập số liệu qua điều tra.

Điều 5. UBND cấp huyện

1. UBND cấp huyện chỉ đạo và giao trách nhiệm cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng, đối với các huyện, Phòng Quản lý đô thị, đối với thị xã Tây Ninh (sau đây gọi tắt là Phòng KTHT/ QLĐT):

a) Làm đầu mối phối hợp Chi cục Thống kê cấp huyện, các phòng chuyên môn, tổng hợp thông tin, số liệu thống kê trên địa bàn huyện, cung cấp số liệu theo các biểu liệt kê tại Khoản 3 Điều này, gửi báo cáo cho Sở Xây dựng, đồng gửi báo cáo cho UBND cấp huyện.

b) Hướng dẫn UBND cấp xã cách ghi biểu báo cáo thống kê theo quy định tại Thông tư số 06/2012/TT-BXD.

2. UBND cấp huyện chỉ đạo Chi cục Thống kê cùng cấp, các phòng chuyên môn có liên quan, UBND cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của mình có trách nhiệm thu thập, tổng hợp thông tin thống kê trên địa bàn và thuộc phạm vi quản lý, cung cấp cho Phòng KTHT/ QLĐT để tổng hợp báo cáo.

3. Các biểu thuộc hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê ngành Xây dựng quy định tại Thông tư số 06/2012/TT-BXD, phân công UBND cấp huyện cung cấp số liệu thống kê thực hiện trên địa bàn huyện, gồm (xem Phụ lục kèm theo):

a) Biểu 03/BCĐP: Tổng số công trình xây dựng trên địa bàn;

b) Biểu 04/BCĐP: Tổng số sự cố về chất lượng công trình xây dựng;

c) Biểu 05/BCĐP: Tai nạn lao động trong thi công xây dựng;

d) Biểu 06/BCĐP: Số lượng và dân số đô thị (chỉ báo cáo đối với loại đô thị tương ứng của huyện, thị xã thuộc tỉnh);

đ) Biểu 07/BCĐP: Quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị (chi báo cáo mục B, C, D);

e) Biểu 08/BCĐP: Diện tích đất đô thị (chi báo cáo đối với loại đô thị tương ứng của huyện, thị xã thuộc tỉnh);

g) Biểu 10/BCĐP: Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật đô thị (chi báo cáo đối với loại đô thị tương ứng của huyện, thị xã thuộc tỉnh);

h) Biểu 12/BCĐP: Tổng số nhà ở đã được xây dựng mới và tổng diện tích nhà ở đã được xây dựng mới;

i) Biểu 13a/BCĐP: Tổng số nhà ở và tổng diện tích nhà ở công vụ đã được xây dựng mới (hoặc mua nhà ở làm nhà ở công vụ);

k) Biểu 17/BCĐP: Một số sản phẩm vật liệu xây dựng chủ yếu.

Điều 6. UBND cấp xã

1. UBND cấp xã có trách nhiệm tổng hợp số liệu thống kê trên địa bàn xã, cung cấp số liệu theo các biểu liệt kê tại Khoản 2 Điều này, gửi báo cáo cho UBND cấp huyện và Phòng KTHT/ QLĐT để tổng hợp báo cáo.

2. Các biểu thuộc hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê ngành Xây dựng quy định tại Thông tư số 06/2012/TT-BXD, phân công UBND cấp xã cung cấp số liệu thống kê thực hiện trên địa bàn xã, gồm (xem Phụ lục kèm theo):

a) Biểu 12/BCĐP: Tổng số nhà ở đã được xây dựng mới và tổng diện tích nhà ở đã được xây dựng mới;

b) Biểu 13a/BCĐP: Tổng số nhà ở và tổng diện tích nhà ở công vụ đã được xây dựng mới (hoặc mua nhà ở làm nhà ở công vụ);

Điều 7. Cục Thống kê tỉnh

1. Cục Thống kê có trách nhiệm cung cấp các thông tin, số liệu thống kê trên địa bàn tỉnh, chịu trách nhiệm về thông tin, số liệu thống kê do mình cung cấp theo đề nghị của Sở Xây dựng nhằm phục vụ việc báo cáo thống kê ngành Xây dựng, cụ thể:

a) Tổng số doanh nghiệp hoạt động xây dựng và tổng số lực lượng lao động xây dựng (theo số liệu điều tra doanh nghiệp hàng năm của Cục Thống kê);

b) Số liệu về dân số thành thị.

c) Số liệu tổng điều tra nhà ở.

d) Số liệu về sản phẩm vật liệu xây dựng.

2. Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh chỉ đạo Chi cục Thống kê cấp huyện cung cấp thông tin, số liệu thống kê để hỗ trợ Phòng KTHT/ QLĐT thực hiện báo cáo thống kê ngành Xây dựng; hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ thống kê thuộc UBND cấp xã để thực hiện báo cáo thống kê ngành Xây dựng.

Điều 8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm cung cấp các thông tin, số liệu thống kê về tổng số doanh nghiệp hoạt động xây dựng và tổng số lực lượng lao động xây dựng

trên địa bàn tỉnh, theo số liệu do cơ quan mình quản lý; chịu trách nhiệm về thông tin, số liệu do mình cung cấp theo đề nghị của Sở Xây dựng, nhằm phục vụ việc báo cáo thống kê ngành Xây dựng.

Điều 9. Cục Thuế tỉnh

Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm cung cấp các thông tin, số liệu thống kê về tổng số doanh nghiệp hoạt động xây dựng và tổng số lực lượng lao động xây dựng trên địa bàn tỉnh, theo số liệu do cơ quan mình quản lý; chịu trách nhiệm về thông tin, số liệu do mình cung cấp theo đề nghị của Sở Xây dựng, nhằm phục vụ việc báo cáo thống kê ngành Xây dựng,

Điều 10. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh có trách nhiệm cung cấp các thông tin, số liệu thống kê trên địa bàn quản lý về quy hoạch xây dựng khu chức năng, về tỷ lệ các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao xử lý chất thải rắn, nước thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng; chịu trách nhiệm về thông tin, số liệu do mình cung cấp theo đề nghị của Sở Xây dựng, nhằm phục vụ việc báo cáo thống kê ngành Xây dựng,

Điều 11. Sở Tài chính

Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện điều tra thống kê theo dự toán do Sở Xây dựng lập và đề nghị.

Điều 12. Các đơn vị cấp thoát nước, vệ sinh môi trường đô thị, quản lý chất thải rắn, quản lý thị trường bất động sản; các chủ đầu tư dự án nhà ở trên địa bàn tỉnh

Các đơn vị cấp thoát nước, vệ sinh môi trường đô thị, quản lý chất thải rắn, quản lý thị trường bất động sản; các chủ đầu tư dự án nhà ở trên địa bàn tỉnh tùy theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình có trách nhiệm cung cấp các thông tin, số liệu thống kê về cấp thoát nước đô thị, về chất thải rắn phát sinh, chất thải rắn được xử lý đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia tương ứng, thông tin về giao dịch bất động sản, thông tin về các dự án phát triển nhà ở và chịu trách nhiệm về số liệu do mình cung cấp theo đề nghị của Sở Xây dựng, nhằm phục vụ việc báo cáo thống kê ngành Xây dựng,

Điều 13. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ báo cáo đối với mỗi biểu báo cáo thống kê theo quy định tại Thông tư số 06/2012/TT-BXD (xem Phụ lục kèm theo):

2. Thời gian UBND cấp huyện gửi báo cáo cho Sở Xây dựng:

a) Đối với báo cáo 6 tháng: chậm nhất là ngày 05/6 của năm báo cáo.

b) Đối với báo cáo năm: báo cáo sơ bộ chậm nhất là ngày 05/12 của năm báo cáo; báo cáo chính thức gửi trước ngày 05/3 của năm sau.

3. Thời gian UBND cấp xã gửi báo cáo cho UBND cấp huyện và Phòng KTHT/QLĐT:

a) Đối với báo cáo 6 tháng: chậm nhất là ngày 01/6 của năm báo cáo.

b) Đối với báo cáo năm: báo cáo sơ bộ chậm nhất là ngày 01/12 của năm báo cáo; báo cáo chính thức gửi trước ngày 01/3 của năm sau.

4. Đối với việc cung cấp thông tin, số liệu thống kê ngành Xây dựng của các sở, ngành, đơn vị, Sở Xây dựng có văn bản đề nghị cụ thể về nội dung và thời gian.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã phối hợp chặt chẽ, chỉ đạo sâu sát, thực hiện nghiêm túc Quy chế này nhằm bảo đảm việc thực hiện tốt hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH *King*

PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Nguyễn Thảo

PHỤ LỤC

**BẢNG TỔNG HỢP PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN
HỆ THỐNG BIỂU MẪU BÁO CÁO THỐNG KÊ QUY ĐỊNH TẠI
THÔNG TƯ 06/2012/TT-BXD**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 53 /2013/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2013
của Ủy ban nhân tỉnh Tây Ninh)*

STT	Tên biểu	Ký hiệu	Kỳ báo cáo	Cơ quan tổng hợp báo cáo	Cơ quan phối hợp cung cấp số liệu
1	Chỉ số giá xây dựng	01/BCĐP	tháng, quý, năm	Sở Xây dựng	
2	Doanh nghiệp và lực lượng hoạt động xây dựng	02/BCĐP	6 tháng, năm	Sở Xây dựng	- Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Cục Thống kê; - Cục thuế Tây Ninh.
3	Tổng số công trình xây dựng trên địa bàn	03/BCĐP	6 tháng, năm	- UBND cấp huyện: tổng hợp trên địa bàn, báo cáo Sở Xây dựng. - Sở Xây dựng: tổng hợp trên địa bàn tỉnh.	
4	Tổng số sự cố về chất lượng công trình	04/BCĐP	6 tháng, năm	- UBND cấp huyện: tổng hợp trên địa bàn, báo cáo Sở Xây dựng. - Sở Xây dựng: tổng hợp trên địa bàn tỉnh.	
5	Tai nạn lao động trong thi công xây dựng	05/BCĐP	6 tháng, năm	- UBND cấp huyện: tổng hợp trên địa bàn, báo cáo Sở Xây dựng. - Sở Xây dựng: tổng hợp trên địa bàn tỉnh.	
6	Số lượng và dân số đô thị	06/BCĐP	6 tháng, năm	- UBND cấp huyện: tổng hợp trên địa bàn, báo cáo Sở Xây dựng. - Sở Xây dựng: tổng hợp trên địa bàn tỉnh.	- Chi cục Thống kê huyện; - Cục Thống kê tỉnh.



STT	Tên biểu	Ký hiệu	Kỳ báo cáo	Cơ quan tổng hợp báo cáo	Cơ quan phối hợp cung cấp số liệu
7	Quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị	07/BCĐP	năm	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp huyện: tổng hợp trên địa bàn đối với mục B, C, D của biểu 07/BCĐP, báo cáo Sở Xây dựng. - Sở Xây dựng: tổng hợp trên địa bàn tỉnh. 	Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh.
8	Diện tích đất đô thị	08/BCĐP	6 tháng, năm	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp huyện: tổng hợp trên địa bàn, báo cáo Sở Xây dựng. - Sở Xây dựng: tổng hợp trên địa bàn tỉnh. 	
9	Dự án đầu tư phát triển đô thị	09/BCĐP	6 tháng, năm	Sở Xây dựng	Các chủ đầu tư dự án
10	Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật đô thị	10/BCĐP	6 tháng, năm	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp huyện: tổng hợp trên địa bàn, báo cáo Sở Xây dựng. - Sở Xây dựng: tổng hợp trên địa bàn tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cục Thống kê (cung cấp số liệu về dân số đô thị). - Các đơn vị cấp thoát nước, vệ sinh môi trường đô thị, quản lý chất thải rắn
11	Tỷ lệ các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao xử lý chất thải rắn và nước thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng	11/BCĐP	6 tháng, năm	Sở Xây dựng	Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh.
12	Tổng số nhà ở đã được xây dựng mới và tổng diện tích nhà ở đã được xây dựng mới	12/BCĐP	năm	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp xã: tổng hợp trên địa bàn, báo cáo UBND cấp huyện. - UBND cấp huyện: tổng hợp trên địa bàn, báo cáo Sở Xây dựng. - Sở Xây dựng: tổng hợp trên địa 	Cục Thống kê (số liệu tổng điều tra nhà ở).

STT	Tên biểu	Ký hiệu	Kỳ báo cáo	Cơ quan tổng hợp báo cáo	Cơ quan phối hợp cung cấp số liệu
				bàn tỉnh.	
13	Tổng số nhà ở và tổng diện tích nhà ở công vụ đã được xây dựng mới (hoặc mua nhà ở làm nhà ở công vụ)	13a/BCĐP	năm	- UBND cấp xã: tổng hợp trên địa bàn, báo cáo UBND cấp huyện. - UBND cấp huyện: tổng hợp trên địa bàn, báo cáo Sở Xây dựng. - Sở Xây dựng: tổng hợp trên địa bàn tỉnh.	Cục Thống kê (số liệu tổng điều tra nhà ở).
14	Tổng số nhà ở và tổng diện tích nhà ở xã hội đã được xây dựng mới	13b/BCĐP	năm	Sở Xây dựng	- Cục Thống kê (số liệu tổng điều tra nhà ở). - Chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội.
15	Số lượng sàn giao dịch bất động sản	14/BCĐP	6 tháng, năm	Sở Xây dựng	Cty CP Xây dựng và Phát triển đô thị Tây Ninh (đơn vị quản lý thị trường bất động sản)
16	Số lượng và giá trị giao dịch kinh doanh bất động sản qua sàn	15/BCĐP	6 tháng, năm	Sở Xây dựng	Cty CP Xây dựng và Phát triển đô thị Tây Ninh (đơn vị quản lý thị trường bất động sản)
17	Chỉ số giá bất động sản	16/BCĐP	6 tháng, năm	Sở Xây dựng	Cty CP Xây dựng và Phát triển đô thị Tây Ninh (đơn vị quản lý thị trường bất động sản)
18	Một số sản phẩm vật liệu xây dựng chủ yếu	17/BCĐP	6 tháng, năm	- UBND cấp huyện: tổng hợp trên địa bàn, báo cáo Sở Xây dựng. - Sở Xây dựng: tổng hợp trên địa bàn tỉnh.	- Cục Thống kê (số liệu về sản phẩm vật liệu xây dựng).

